

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **64/2020/HC-PT**

Ngày: 19-5-2020

V/v: “*Kiến quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Công Thi**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Thanh Long**

Ông **Nguyễn Xuân Điền.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Liên**, Thư ký Tòa án cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Xuân Ân** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 08/2019/TLPT-HC ngày 03 tháng 12 năm 2019, về việc: “*Kiến quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 18/2019/HC-ST ngày 18/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 515/2020/QĐ-HC ngày 23-4-2020, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Bà H; địa chỉ: Buôn B, thị trấn E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Văn N; địa chỉ: 164 đường P, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk.

2. *Người bị kiện:*

- Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Y - Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND tỉnh; địa chỉ: 09 đường L, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Trần Văn S, chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; ông Nguyễn Thanh Th, chức vụ: Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk – ông Trương Văn Đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn E: Ông Bùi Huy Ch; chức vụ: Công chức địa chính.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ủy ban nhân dân huyện E1

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Y1, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND huyện E1: Ông Hà Hoàng Q, chức vụ: Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện;

- Phòng Tài nguyên và môi trường huyện E1;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Thanh H1 - Chức vụ: Phó trưởng phòng.

- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1.

- Trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1;

- Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện E1;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Ngọc G – Chức vụ: Giám đốc;

- Ông Y2 (chết) – Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là bà H, chị H2, anh Y3, anh Y4, anh Y5.

Địa chỉ: Buôn B, thị trấn E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk. Bà H, chị H2, anh Y3, anh Y5.

4. *Người kháng cáo:* Ông Y - đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk và ông Đinh Thanh H1 - đại diện theo ủy quyền của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được xác định như sau:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tham gia tố tụng người khởi kiện bà H – người đại diện theo ủy quyền ông Phạm Văn N trình bày:

Năm 1993, bà H được chính quyền địa phương cấp (bằng miệng) 01 thửa đất có diện tích khoảng 500m² (rộng 19m, dài 27m) tại Buôn B, xã E2 (nay là thị trấn E, huyện E1) khai hoang để làm nhà ở. Lô đất có 01 cạnh tiếp giáp với sân vận động và hiện nay là quảng trường. Gia đình bà H sử dụng đất ổn định từ đó đến nay.

Năm 1996, bà H cho anh em kết nghĩa là ông Y6 mượn khoảng 160m² đất để ở tạm, tuy nhiên do quen biết, tin tưởng nên không làm giấy tờ.

Năm 2000, bà H lấy lại diện tích đất cho ông Y6 mượn trước đây. Cùng năm, bà H chuyển nhượng cho ông Mai Văn T (trú tại: Buôn Tr, xã Đ, huyện

E1) một phần diện tích bao gồm cả phần đất đã cho ông Y6 mượn. Ông Mai Văn T đã được cấp GCNQSD đất vào năm 2010 đối với diện tích 404m². Phần diện tích còn lại của bà H giáp sân vận động nhưng chưa được cấp GCNQSD đất, qua đo đạc thực tế là 181,1m², vị trí: Đông giáp bờ tường rào Quảng trường dài 27m, Tây giáp đất ông T dài 27m, Nam giáp đường tỉnh lộ 15 rộng 6m, Bắc giáp đất nhà ai thì tôi chưa rõ.

Năm 2009, UBND huyện E1 đã xây dựng tường rào ngăn cách giữa phần đất của bà H với sân vận động, gia đình bà H quản lý phần đất đó ổn định từ trước đến nay, đã làm nhà ở trên đất.

Năm 2016, bà H làm thủ tục xin cấp GCNQSD đất đối với diện tích còn lại nhưng chưa được giải quyết. Sau này, bà H được UBND thị trấn E cho biết là diện tích đất 162m² thuộc quy hoạch sân vận động và do phòng Văn hóa và Thông tin (VHTT) huyện E1 quản lý.

Mặc dù bà H không hề nhận được quyết định thu hồi đất nào từ trước đến nay, cũng không hề có hành vi lấn chiếm đất, nhưng ngày 15/5/2017, Chủ tịch UBND thị trấn E đã ban hành quyết định xử phạt hành chính số 274/QĐ - XPHC đối với bà H về hành vi “chiếm 61,32m² đất phi nông nghiệp để làm nhà ở thuộc thửa 230, tờ bản đồ 38 do chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất (PTQĐ) huyện E1 quản lý; Hình thức xử phạt chính bằng tiền là 4.000.000 đồng và buộc khắc phục hậu quả khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm”. Việc UBND thị trấn E, huyện E1 ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 274/QĐ - XPHC ngày 15/5/2017 là không thỏa đáng, sai pháp luật. Bà H không đồng ý với Quyết định nói trên, ngày 25/5/2017 nên đã làm đơn khiếu nại gửi lên thị trấn E, huyện E1.

Tháng 8/2018 bà H được biết Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk có công văn số: 1465/STNMT- CCQLĐĐ gửi Tòa án nhân dân huyện E1 gửi kèm các tài liệu liên quan đến khu đất được quy hoạch Sân vận động trước đây. Do đó, bà H mới biết được nội dung các quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc giao đất cho Phòng VHTT huyện E1.

Theo các tài liệu do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp cho Tòa án, thấy rằng:

Căn cứ Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 31/3/1999 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc giao quyền sử dụng đất diện tích 16.200m² cho Phòng VHTT huyện E1 để xây dựng sân vận động. Theo trích lục kèm quyết định này, Bắc giáp mặt đường Tỉnh lộ 7B (hiện nay đường Đ1) dài 150m; Nam giáp khu dân cư dài 120m; Đông giáp Trường tiểu học K rộng 120m; Tây giáp khu dân cư rộng.

Năm 2009 UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 1471/QĐ-UBND

ngày 10/6/2009 điều chỉnh diện tích khu đất để xây dựng sân vận động còn lại diện tích là 11.576m² theo trích lục thì: Phía Bắc giáp Tỉnh lộ 7B (nay đường Đ1) chỉ còn là 131,5m (giảm 18,5m); Nam còn 91,7m (giảm 28,3m).

Năm 1993, gia đình bà H làm một nhà gỗ để ở, năm 2011 do nhà bị hỏng nên đã xây một ngôi nhà xây cấp 4 các công trình phụ diện tích 61,32m², hiện nay gia đình bà H vẫn đang sinh sống ổn định. Không có ai tranh chấp và trước tới nay chưa hề có thông báo thu hồi đất của Nhà nước.

Bà H cho rằng việc quy hoạch, thu hồi đất đã ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình bà. Khi Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk có chủ trương giao đất cho phòng VHTT huyện E1 thì UBND huyện E1 và cả Phòng VHTT huyện E1 đều có các Tờ trình đề nghị UBND tỉnh Đắk Lắk điều chỉnh số liệu giao đất trên thực tế, cụ thể là các Tờ trình số 16/TTr-PVHTT ngày 15/4/2009 của Phòng VHTT huyện E1, Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 21/4/2009 của UBND huyện E1.

Từ trước đến nay (năm 2009) chưa thực hiện thu hồi, giải tỏa đối với các hộ dân đang sử dụng đất nằm trong diện tích quy hoạch (quy hoạch treo); Hộ bà H đang sử dụng đất diện tích là 615m² đất do khai hoang mà có. Nội dung báo cáo này phù hợp với trình bày của bà H là đã sử dụng đất ổn định từ trước đến nay, chưa bị thu hồi giải tỏa. Như vậy, mặc dù quá trình giải phóng mặt bằng, thu hồi đất và ổn định cuộc sống cho nhân dân vẫn chưa ban hành Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 10/6/2009 là không đúng trình tự, thủ tục luật định. Ngày 14/10/2016, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số: 3098/QĐ-UBND, sau đó, ngày 16/11/2017, UBND tỉnh Đắk Lắk tiếp tục ban hành Quyết định số: 3176/QĐ-UBND về việc thu hồi 181,5 m² đất tại thị trấn E do Chi nhánh trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1 đang quản lý nhưng không có nhu cầu sử dụng giao cho UBND huyện E1 quản lý và sử dụng. Hai Quyết định trên nhằm điều chỉnh sự chênh lệch diện tích giao đất trong các Quyết định 674 và Quyết định 1471. Tuy nhiên, do nền tảng ban hành hai Quyết định trên là từ hai Quyết định giao đất trái pháp luật nên Quyết định 3098/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 và Quyết định 3176/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 cũng là các Quyết định không đúng pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà H.

Từ các lý do trên, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, bà H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk giải quyết: Hủy Quyết định xử phạt hành chính số 274/QĐ-XPHC ngày 15/5/2017 của Chủ tịch UBND thị trấn E; hủy Quyết định số: 407/QĐ-UBND của UBND thị trấn E, huyện E1 về việc giải quyết đơn thư khiếu nại của bà H thường trú tại Buôn B, thị trấn E; Hủy bỏ giá trị pháp lý một phần của các quyết định hành chính: Quyết định

674/QĐ-UBND ngày 31/3/1999; Quyết định 1471/QĐ - UBND ngày 10/6/2009 về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số: 674/QĐ-UB ngày 31/3/1999 của UBND tỉnh Đắk Lắk; hủy toàn bộ Quyết định số 3098/QĐ - UBND ngày 14/10/2016 về việc thu hồi diện tích 181,5m² đất tại thị trấn E, huyện E1 của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1 và Quyết định 3176 ngày 16/11/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thu hồi diện tích 181,5m² đất tại thị trấn E, huyện E1 của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1 quản lý.

Người bị kiện Chủ tịch UBND thị trấn E, huyện E1 - Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Kim A trình bày:

Ngày 10 tháng 5 năm 2017, UBND thị trấn phát hiện hộ gia đình bà H, thường trú tại Buôn B làm nhà trái phép trên, đất thuộc quản lý của Nhà nước. UBND thị trấn E phối với chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất huyện và các thành phần có liên quan lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với bà H, cụ thể: Hộ gia đình chiếm 61,32m² đất phi nông nghiệp (đất thể thao) để làm nhà ở và nhà vệ sinh (nhà ở diện tích 6m x 10m; nhà vệ sinh diện tích 1.1m x 1.2m, công trình đã xây dựng hoàn thành thuộc thửa đất số 230, tờ bản đồ số 38 do Chi nhánh trung tâm phát triển quỹ đất quản lý). Hành vi trên đã vi phạm vào khoản 2 Điều 10 của Nghị định 102/NĐ-CP ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Ngày 15 tháng 5 năm 2017 UBND thị trấn E ban hành Quyết định số 274/QĐ-UBND về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với bà H, thường trú tại Buôn B là đúng quy định và đúng thẩm quyền, được quy định tại Điều 10 và Điều 31 của Nghị định 102/NĐ-CP ngày 10/11/2014 và Điều 66 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Theo lời trình bày của bà H ngày 11/11/2017: Khoảng năm 1993 hay năm 1994 chồng tôi tên là ông Y2 được Ủy ban nhân dân huyện E1 cấp một lô đất diện tích khoảng 500m² mặt đường Tỉnh lộ 15 rộng là 19,3m, lô đất trên do ông Y Gút cấp, khi cấp chỉ nói miệng không có giấy tờ gì, đến năm 1996 vợ chồng tôi cho ông Y6 mượn một lô đất mặt đường tỉnh lộ 15 là 6m, dài 27m. Năm 2008 ông Mai Văn T xây cho gia đình tôi một căn nhà xây cấp 4 trên lô đất bà ngoại tôi cho, diện tích sử dụng 150m² gia đình tôi ở cho đến nay và đổi lại, gia đình tôi chuyển nhượng lại cho hộ ông T phần đất mặt đường Tỉnh lộ 15 là 13,3m để ông T sử dụng và tự làm thủ tục cấp giấy CNQSD đất.

Ngày 03 tháng 7 năm 2017 UBND thị trấn tiếp tục làm việc với bà H, để khẳng định về nguồn gốc sử dụng đất và bổ sung các giấy tờ liên quan theo nội dung đơn khiếu nại Quyết định số 274/QĐ-XPHC, ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch UBND thị trấn E, nhưng qua buổi làm việc bà H không có bổ sung ý kiến gì, cũng như các giấy tờ để chứng minh nguồn gốc sử dụng đất liên quan

đến lô đất hộ gia đình khiêu nại.

Ngày 20 tháng 6 năm 2017, Ủy ban nhân dân thị trấn E làm việc với ông Hoàng Văn An - Giám đốc Chi nhánh Trung tâm PTQĐ huyện E1 thì ông An cho biết: Vào ngày 21 tháng 10 năm 2016 Chi nhánh Trung tâm PTQĐ huyện E1 tiếp nhận diện tích đất 181,2 m² lô đất thu hồi từ đất của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1 tại Quyết định số 3098/QĐ-UBND, ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc thu hồi 181,5 m² đất tại thị trấn E huyện E1, giao cho Chi nhánh trung tâm PTQĐ huyện E1 quản lý theo quy định của pháp luật. Qua làm việc Chi nhánh trung tâm PTQĐ huyện E1 cung cấp các hồ sơ gồm:

- + Biên bản bàn giao đất thực địa, ngày 21/10/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk.

- + Kiểm tra hồ sơ cấp GCNQSD đất cho hộ bà H, thường trú tại Buôn B:

Thực hiện Công văn số 376/UBND-VP ngày 24/4/2009 của UBND huyện E1 về việc xử lý đất sân vận động huyện đối với đất ông Y6 và đất bà H tọa lạc tại Buôn B, thị trấn E.

Thực hiện nội dung Công văn trên, UBND thị trấn đã lập hồ sơ đăng ký cấp GCNQSD đất cho hộ bà H, tại thửa đất số 152, tờ bản đồ số 38, diện tích là 404m², trong đó đất ở 100m² và đất nông nghiệp 304m², đã được Ủy ban nhân dân thị trấn E ký xác nhận vào đơn ngày 15/12/2009 và đã được UBND huyện E1 cấp giấy CNQSD đất cho bà H, lô đất trên sau khi được cấp giấy CNQSD đất thì bà H đã chuyển nhượng toàn bộ diện tích đất trên cho hộ ông Mai Văn T sử dụng.

- + Kiểm tra hiện trạng, hồ sơ lưu tại thị trấn và lồng ghép bản đồ địa chính thể hiện: Kiểm tra từ vị trí đất nhà ông Nguyễn Khắc H3, thường trú tại Buôn B, thị trấn E đến giáp đất Phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1 thì ngoài thực địa và đối chiếu với bản đồ địa chính tại tờ bản đồ số 38 thì đất của bà H không còn lô đất nào khác, sau khi hộ gia đình chuyển nhượng cho ông Mai Văn T.

Thực hiện Công văn số 668/UBND-TNMT, ngày 23/6/2009 của Ủy ban nhân dân huyện E1 về việc xử lý cấp GCNQSD đất cho bà H và các hộ nằm trong khu vực sân vận động, UBND huyện E1 đã thống nhất 225m² đất của hộ ông Y6 đồng thời giao cho hộ bà H sử dụng (vì đất của ông Y6 không liền kề đất sân vận động), do đó thu hồi 170m² đất liền kề sân vận động của bà H để sử dụng vào mục đích, sân vận động. Thu hồi đất của bà H 6m mặt đường tỉnh lộ 15, đúng bằng 6m đất mặt tiền đường Tỉnh lộ 15 thu của ông Y6 giao lại cho bà H và hiện tại bà H đã được UBND huyện cấp GCNQSD đất theo quy định, sau đó bà chuyển nhượng lô đất trên cho hộ ông Mai Văn T sử dụng.

+ Ngày 04 tháng 7 năm 2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn mời các bên khiếu nại và các thành phần có liên quan đến tại Ủy ban nhân dân thị trấn E để tổ chức đối thoại liên quan đến nội dung đơn khiếu nại Quyết định số 274/QĐ-XPHC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch UBND thị trấn E. Tại buổi đối thoại hộ bà H không thống nhất Quyết định số 274/QĐ-XPHC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch UBND thị trấn E về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với bà H. Hộ gia đình bà H cho rằng đất của hộ gia đình bà thì gia đình bà cứ làm. Nhưng qua đối thoại trực tiếp và qua nhiều lần làm việc hộ gia đình bà H cũng không cung cấp hay chứng minh, bổ sung được các giấy tờ gì liên quan đến nguồn gốc sử dụng đất đối với lô đất mà mình khiếu nại.

Hơn nữa, tại Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 10/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk thì diện tích còn lại của sân vận động huyện là 11.528m² tại thửa đất số 230, tờ bản đồ số 38 đã giao cho Phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1 quản lý, sử dụng và thu hồi đất của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1 quản lý giao 181,5m² cho Chi nhánh trung tâm PTQĐ huyện E1 quản lý tại Quyết định số 3098 ngày 14/10/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk, diện tích đất 181,5m² nằm trong tổng diện tích 11.528m², biên bản bàn giao ngày 21/10/2016.

Như vậy, việc bà H khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 274/QĐ - VPHC ngày 15/5/2017 của Chủ tịch UBND thị trấn E là không có căn cứ.

Người bị kiện UBND tỉnh Đắk Lắk trình bày:

Trước khi cấp GCNQSDĐ, thì diện tích đất của bà H sử dụng tại Buôn B, thị trấn E, huyện E1 là 351,5m². Năm 2009, UBND huyện E1 thực hiện việc cấp đổi 222,5m² đất liền kề đã thu hồi của hộ ông Y6 cho hộ bà H. Cụ thể: diện tích 170m² (ôm mặt tiền Tỉnh lộ 15) của hộ bà H liền kề đất sân vận động đổi bằng 222,5m² (6m mặt tiền Tỉnh lộ 15) thu hồi của hộ ông Y6 tại vị trí liền kề. Bà H đã ký xác nhận Biên bản đo đạc, xác định ranh giới theo hiện trạng sử dụng đất vào ngày 09/11/2009.

UBND huyện đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà H đổi với diện tích 404m² đất thực tế đang sử dụng (đã tính toán phần đất đổi và đất thu hồi của hộ ông Y6, diện tích đất của hộ bà H tăng thêm 52,5m²), thuộc thửa đất số 152, tờ bản đồ số 38 tại Buôn B, thị trấn E, huyện E1. Tháng 6/2010, bà H chuyển nhượng toàn bộ diện tích thửa đất trên cho ông Mai Văn T, bà H không còn diện tích đất nào khác tại khu vực này. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh giao diện tích đất 16.200 m² cho Phòng Văn hóa và thông tin huyện E1 để xây dựng sân vận động (Nay là Quảng trường huyện E1) tại Quyết định số 674/QĐ-UBND

ngày 31/3/1999; điều chỉnh tại Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 10/6/2009; thu hồi 181,5m² đất giao cho Chi nhánh trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1 quản lý tại Quyết định số 3098/QĐ- UBND ngày 30/10/2016 và việc thu hồi, giao cho UBND huyện E1 chuyển mục đích sử dụng 181,5m² đất nêu trên từ đất cơ sở thể dục, thể thao sang đất ở tại đô thị là phù hợp với nguồn gốc, diễn biến quá trình quản lý, sử dụng đất và đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Vì vậy, nội dung bà H khởi kiện yêu cầu hủy bỏ một phần giá trị pháp lý các quyết định hành chính trên của UBND tỉnh là không có cơ sở.

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xem xét, giải quyết vụ án hành chính theo quy định của pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

- UBND huyện E1 trình bày:

Chủ tịch UBND thị trấn E ban hành Quyết định xử phạt số 274/QĐ-XPHC, ngày 15/5/2017 là đảm bảo quy định của pháp luật bởi các căn cứ sau:

Thứ nhất, về nguồn gốc và quá trình quản lý, sử dụng đất: Ngày 31/3/1999, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 674/QĐ-UBND, về việc giao 16.200m² cho Phòng Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện E1 sử dụng để xây dựng Sân vận động.

Đến ngày 10/6/2009, trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại tờ trình số 181/TTr - STNMT ngày 19/5/2009, UBND tỉnh ban hành quyết định số 1471/QĐ - UBND ngày 10/6/2009 về việc điều chỉnh diện tích giao từ 16.200m² tại Quyết định số 674/QĐ - UB ngày 31/3/1999 xuống còn 11.576m². Ngày 14/10/2016, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3098/QĐ - UBND về việc thu hồi 181m² đất của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện giao về cho Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1 quản lý theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và theo quy định của pháp luật.

Thứ hai: Trong quá trình Chủ tịch UBND thị trấn E xem xét, giải quyết đơn khiếu nại Quyết định xử phạt số 274/QĐ-XPHC ngày 15/5/2017, bà H không cung cấp được bất kỳ giấy tờ, tài liệu, bằng chứng gì liên quan đến việc sử dụng diện tích đất bị Chủ tịch UBND thị trấn ban hành Quyết định xử phạt.

Từ các căn cứ và tài liệu nêu trên, việc Chủ tịch UBND thị trấn E ban hành Quyết định xử phạt số 274/QĐ-XPHC ngày 15/5/2017 đối với bà H về hành vi chiếm đất của Nhà nước là đúng hành vi vi phạm và mức phạt được quy định tại khoản 2 Điều 10 và đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E1 trình bày:

Trên cơ sở Tờ trình số 07/TT-TĐTT, ngày 27/2/1999 của Phòng Văn hóa và Thông tin và thể thao huyện; Công văn số 20/CV-UB, ngày 20/01/1999 của

UBND huyện; Tờ trình số 245/Tr/ĐC ngày 21/3/1999 của Giám đốc Sở địa chính. Ngày 31/3/1999 UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 674/QĐ-UB, về việc giao 16.200 m² cho Phòng Văn hóa và Thông tin và Thể thao huyện huyện E1 sử dụng để xây dựng Sân vận động.

Trên cơ sở đề nghị của Giám đốc sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 181/TTr-STNMT, ngày 19/5/2009 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 10/6/2009 về việc điều chỉnh diện tích giao từ 16.200 m² tại Quyết định số 674/QĐ-UB, ngày 31/3/1999 xuống còn 11.576 m². Lý do điều chỉnh: Do một số hộ dân đã sử dụng làm nhà ở ổn định từ trước khi có Quyết định giao đất (674) của UBND tỉnh. Hiện nay không có khả năng thu hồi đất, bồi thường thiệt hại và phù hợp với quy hoạch khu dân cư.

+ Ngày 14/10/2016, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3098/QĐ-UBND, về việc thu hồi 181 m² đất (thuộc diện tích 11.576 m²) của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện giao về cho Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1 quản lý theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và theo quy định của pháp luật.

+ Ngày 16/11/2017 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3176/QĐ-UBND thu hồi diện tích đất nên trên của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất huyện giao cho UBND huyện quản lý và cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng sang đất ở đô thị để bán đấu giá.

Về xử lý vi phạm hành chính: Trong quá trình Chủ tịch UBND thị trấn E xem xét, giải quyết đơn khiếu nại Quyết định xử phạt số 274/QĐ-XPHC, ngày 15/5/2017, bà H không cung cấp được bất kỳ giấy tờ, tài liệu, bằng chứng gì liên quan đến việc sử dụng diện tích đất bị Chủ tịch UBND thị trấn ban hành Quyết định xử phạt.

Từ các căn cứ và tài liệu nêu trên, việc Chủ tịch UBND thị trấn E ban hành Quyết định xử phạt số 274/QĐ-XPHC ngày 15/5/2017 đối với bà H về hành vi chiếm đất của nhà nước là đúng hành vi vi phạm và mức phạt được quy định tại khoản 2 Điều 10 và đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ.

- *Phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1 trình bày:*

Trên cơ sở Tờ trình số 07/TT-TDĐT ngày 27/02/1999 của Phòng Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện; Công văn số 20/CB-UB ngày 20/01/1999 của UBND huyện; Tờ trình số 245/TT/ĐC ngày 21/3/1999 của Giám đốc Sở địa chính. Ngày 31/3/1999, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 674/QĐ-UB về việc giao 16.200m² đất cho Phòng Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện E1 sử dụng để xây dựng Sân vận động huyện.

Trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk

Lắc tại Tờ trình số 181/TTr-STNMT ngày 19/5/2009 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 10/6/2009 về việc điều chỉnh diện tích giao từ 16.200m² tại Quyết định số 674/QĐ-UB ngày 31/3/1999 xuống còn 11.576m² (lý do điều chỉnh: Do một số hộ dân đã sử dụng làm nhà ở ổn định từ trước khi có Quyết định giao đất số 476/QĐ-UB của UBND tỉnh, không có khả năng thu hồi đất, bồi thường thiệt hại và phù hợp với quy hoạch khu dân cư).

Sau khi được giao đất, Phòng Văn hóa và Thông tin đã tiến hành xây dựng cơ sở hạ tầng và đưa diện tích đất này vào sử dụng theo đúng mục đích sử dụng đất được giao; để xây dựng sân vận động huyện, nhằm mục đích phục vụ các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của huyện nhà. Tuy nhiên trong quá trình triển khai xây dựng hàng rào bao quanh sân vận động có một phần diện tích (181,5m²) không phù hợp với thiết kế xây dựng sân vận động nên đã bỏ ra ngoài khuôn viên của sân vận động, hiện trạng diện tích đất này là đất trống, đang được quản lý theo quy định.

Ngày 26/7/2016, Phòng Văn hóa và Thông tin có Tờ trình số H6/TTr-VHTT về việc giao trả diện tích 181,5m² (thuộc một phần diện tích thửa đất số 98, Tờ bản đồ số 38) đất khu vực sân vận động huyện tại Buôn B, thị trấn E, huyện E1 cho nhà nước bố trí sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt (do phòng Văn hóa và Thông tin không có nhu cầu và nằm ngoài kế hoạch sử dụng đất của đơn vị) để đảm bảo quản lý chặt chẽ quỹ đất, tránh trường hợp người dân lấn chiếm. Hiện trạng diện tích đất nêu trên là đất trống, đang được quản lý theo quy định.

Ngày 14/10/2016, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3098/QĐ-UBND về việc thu hồi 181m² đất (thuộc diện tích 11.576m²) của Phòng Văn hóa và Thông tin giao về cho Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất huyện quản lý theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và theo quy định của pháp luật.

Ông Y2 (chết) - Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là chị H2, anh Y3, anh Y4, anh Y5 đều từ chối về quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng.

Trên cơ sở nội dung vụ án đã xác định nêu trên, tại Bản án số 18/2019/HC-ST ngày 18/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 30 và khoản 4 Điều 32, Điều 158 và điểm b khoản 1 Điều 193 Luật tố tụng hành chính;

Căn cứ Điều 27, 28 Luật đất đai năm 1993; Điều 38, Điều 39 Luật đất đai năm 2003, Điều 61, Điều 62 Luật đất đai năm 2013. Nghị định số: 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ.

Tuyên xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện của bà H.

- Hủy một phần Quyết định số: 674/QĐ-UBND ngày 31/3/2009 của

UBND tỉnh Đắk Lắk về việc giao quyền sử dụng đất cho Phòng Văn hóa và Thông tin và thể thao huyện E1 và Quyết định số: 1471/QĐ-UBND ngày 10/6/2009 UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số: 674/QĐ-UBND ngày 31/3/2009 của UBND tỉnh.

- Hủy Quyết định số: 3098/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thu hồi 181,5m² tại thị trấn E, huyện E1 của phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1 giao diện tích đất nêu trên cho Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1 quản lý theo qui hoạch kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật; Quyết định số: 3176/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk, về việc thu hồi 181,5m² tại thị trấn E, huyện E1 của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1 quản lý; giao cho UBND huyện E1 và cho phép UBND huyện E1 chuyển mục đích sử dụng 181,5m² nêu trên từ đất cơ sở thể dục, thể thao sang đất ở tại đô thị để tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất; Quyết định số: 274/QĐ- XPHC ngày 19/5/2017 của Chủ tịch UBND thị trấn E về việc xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai và Quyết định số: 407/QĐ-UB ngày 27/7/2017 của Chủ tịch UBND thị trấn E về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà H, thường trú tại Buôn B, thị trấn E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/8/2019 ông Y đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm, ngày 14/8/2019 ông Đinh Thanh H1 đại diện theo ủy quyền của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E1 kháng cáo một phần bản án số 18/2019/HCST ngày 18/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Y đại diện cho UBND tỉnh Đắk Lắk là người bị kiện giữ nguyên kháng cáo và xin xét xử vắng mặt. Ông Hà Hoàng Q đại diện cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E1, tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND tỉnh Đắk Lắk ông Trần Văn S trình bày:

Các quyết định hành chính số 674/QĐ-UBND ngày 31/3/1999 sau đó điều chỉnh tại Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 10/6/2009 về việc thu hồi giao diện tích 16.200 m² điều chỉnh còn lại 11.576 m² và Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 30/10/2016 về việc thu hồi 181,5 m² do phòng Văn hóa thể dục thể thao huyện giao cho trung tâm quản lý đất là đúng trình tự, thủ tục thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Bà H không có đất tại vị trí này, đề nghị Hội đồng xét xử sửa Bản án hành chính sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của bà H.

Ông Hà Hoàng Q trình bày:

Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên các quyết định hành chính của UBND tỉnh Đắk Lắk và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thị trấn E

Đại diện theo ủy quyền của bà H ông Phạm Văn N:

Đề nghị bác kháng cáo của UBND tỉnh Đắk Lắk và kháng cáo của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E1, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu như sau:

- Về tố tụng: Tại giai đoạn phúc thẩm Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện và chấp hành đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án Kiểm sát viên đề nghị bác đơn kháng cáo của UBND tỉnh Đắk Lắk và kháng cáo của Phòng Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Lắk, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xem xét kháng cáo của người bị kiện - UBND tỉnh Đắk Lắk và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Phòng Tài nguyên và môi trường huyện E1, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Xem xét nguồn gốc thửa đất, thấy rằng: Theo lời trình bày của người đại diện của bà H, vào khoảng năm 1993 vợ chồng bà H với ông Y2 được chính quyền địa phương cấp bằng miệng một phần thửa đất có diện tích khoảng 500 m² tại Buôn B, thị trấn E, huyện E1, vợ chồng bà H đã canh hoang, làm nhà ở. Năm 2010 bà H chuyển nhượng cho ông Mai Văn T 404 m², phần còn lại của bà H đo đạc được 181,1 m² tiếp giáp với quảng trường (sân vận động 27m, giáp nhà ông T 27 m, chiều rộng trước và sau 6m), bà quản lý sử dụng. Năm 2016 bà làm nhà và xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng chưa được giải quyết. Sau đó UBND thị trấn E cho bà biết đất của bà thuộc quy hoạch sân vận động và do Phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1 quản lý. Ngày 15/5/2017 Chủ tịch UBND thị trấn E ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 274/QĐ-XPHC về hành vi chiếm 61,32 m² đất phi nông nghiệp, phạt bằng tiền 4.000.000 đồng và buộc khắc phục hậu quả khôi phục lại tình trạng ban đầu. Bà H cho rằng từ trước đến nay bà không lấn chiếm đất, cũng chưa có quyết định nào của Nhà nước thu hồi đất của bà và cũng không đổi đất với ai, Chủ tịch UBND thị trấn E ban hành Quyết định xử lý hành chính đối với bà là không đúng pháp luật, bà đã khiếu nại Quyết định này nhưng bị Chủ tịch UBND thị trấn E bác đơn khiếu nại. Sau đó, đến tháng 8/2018 bà mới biết có Quyết định 674/QĐ-UBND ngày 31/3/1999 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thu hồi 16.200m² giao cho Phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1 để xây dựng sân vận động và Quyết định 1471/QĐ-UBND ngày 10/6/1999 về việc điều chỉnh diện

tích sản vận động còn lại là 11.576m². Đến ngày 14/10/2016 UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 3098/QĐ-UBND về việc thu hồi 181,5m² do Phòng Văn hóa và Thông tin quản lý để giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1. Ngày 16/11/2017 UBND tỉnh Đắk Lắk lại tiếp tục ban hành Quyết định 3176/QĐ-UBND về việc thu hồi 181,5m² do Trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1 quản lý giao cho UBND huyện E1 và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất.

Quá trình sử dụng đất bà đã làm nhà ở từ năm 1993, đến năm 2016 do nhà hư hỏng bà đã xây dựng lại ngôi nhà cấp 4 và công trình phụ diện tích 61,32 m² để ở. Đất của bà ở và sử dụng ổn định, không có ai tranh chấp và bà chưa nhận được bất kỳ một quyết định nào của Nhà nước về việc thu hồi đất của bà. Theo các văn bản của các cơ quan quản lý Nhà nước đã nhiều lần kiểm tra, đo đạc đều xác định diện tích đất bà H sử dụng từ năm 1993 tại vị trí nêu trên là 615 m², các cơ quan này đều công nhận quyền sử dụng đất của bà H. Cụ thể tại tờ trình số 16/TTr ngày 15/4/1999 của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1 (là cơ quan quản lý sản vận động), Báo cáo số 35/BC-TNMT ngày 20/3/2009 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E1.

Do vậy, bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy một phần quyết định hành chính Quyết định 674/QĐ-UBND ngày 31/3/1999 của UBND tỉnh Đắk Lắk, Quyết định 1471/QĐ-UBND ngày 10/6/1999 của UBND tỉnh Đắk Lắk và hủy toàn bộ các Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 14/10/2016, Quyết định 3176/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk, Quyết định số 274/QĐ-XPHC ngày 19/5/2017, Quyết định số 407/QĐ-UB ngày 27/7/2017 của Chủ tịch UBND thị trấn E.

Xem xét lời khai của người đại diện của UBND tỉnh Đắk Lắk và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng: Toàn bộ các báo cáo, tờ trình và kết quả kiểm tra của Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa và Thông tin và UBND huyện E1 xác định bà H canh tác, sử dụng diện tích 615 m² là không đúng. Trước khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bà H sử dụng 351,5 m² đất, năm 2009 UBND huyện E1 đã thu hồi thửa đất của ông Y6 222,5 m² (liền kề bà H), để đổi cho bà H vì bà H đang sử dụng đất tiếp giáp sản vận động. Biên bản đo đạc xác định ranh giới bà H ký xác nhận ngày 09/11/2009. Bà H đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 404 m², trong đó có 351,5 m² của bà H và 52,5 m² của ông Y6. Đến tháng 6/2020 bà H chuyển nhượng hết thửa đất diện tích 404 m² cho ông Mai Văn T do vậy bà H không còn đất tại vị trí này.

Xét thấy: Lời trình bày này của người bị kiện UBND tỉnh Đắk Lắk là không đúng với toàn bộ các báo cáo, kết quả đo đạc, thẩm tra của các cơ quan chức năng của UBND huyện E1. Việc sử dụng đất làm nhà ở của vợ chồng bà H

với ông Y2 tại vị trí thửa đất 152, tờ bản đồ số 38 từ năm 1993, 1994, tuy bà H không có thủ tục giao đất, nhưng theo nhiều tài liệu của các cơ quan nhà nước, cụ thể tại Báo cáo số 35/BC-TNMT ngày 10/03/2009 của Phòng Tài nguyên và Môi trường, Báo cáo số 35/BC-VHTT và Tờ trình số 16 ngày 15/4/2009 của Phòng Văn hóa và Thông tin đã đo đạc, kiểm tra đều xác định diện tích hiện trạng bà H sử dụng là 615 m².

Theo báo cáo số 35/BC-TNMT ngày 20/3/2009 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E1 nêu rõ nhà đất ở gần sân vận động bà H cho các hộ thuê để sản xuất kinh doanh, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện vận động và yêu cầu bà trả đất nhưng bà không đồng ý, trường hợp nhà nước thu hồi đất thì phải bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho gia đình bà.

Như vậy, có cơ sở xác định năm 1993, vợ chồng bà H đã khai hoang sử dụng 615 m² vị trí tiếp giáp sân vận động, trên đất bà H đã làm 03 căn nhà gỗ để ở và cho thuê. Theo trình bày của đại diện UBND tỉnh Đắk Lắk, UBND huyện E1 và UBND thị trấn E cho rằng trước năm 1999 bà H không có đất tại vị trí này là không đúng. Thời điểm UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 674/QĐ-UB vào ngày 31/3/1999 về việc giao 16.200 m² đất cho Phòng Văn hóa và Thông tin thì trong diện tích nêu trên có 14 hộ gia đình đã làm nhà ở trong đó đã có nhiều hộ gia đình đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Riêng đối với bà H có 01 ngôi nhà và diện tích 615 m². Năm 2010 bà H đã chuyển nhượng cho ông Mai Văn T 404m², như vậy, sau khi chuyển nhượng bà H vẫn còn lại một số diện tích đất tại vị trí tiếp giáp sân vận động.

[2]. Xem xét việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cũng như việc giao đất cho Phòng VHTT huyện E1 của UBND tỉnh Đắk Lắk và của UBND huyện E1, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo như lời trình bày của ông Trần Văn S tại phiên tòa phúc thẩm, trước khi UBND tỉnh Đắk Lắk giao đất cho Phòng VHTT huyện E1 làm sân vận động thì UBND tỉnh Đắk Lắk và UBND huyện E1 không lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định tại Điều 13 đến Điều 18 Luật đất đai năm 1993, không có quyết định thu hồi đất cũng như phương án bồi thường hoặc hỗ trợ đất và tài sản cho người sử dụng đất theo quy định tại Điều 27 Luật đất đai năm 1993. Sau đó đến ngày 10/6/1999 do vướng mắc vấn đề không có điều kiện bồi thường, theo đề nghị của UBND huyện E1, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định 1471/QĐ-UBND về việc điều chỉnh lại diện tích sân vận động từ 16.200 m² xuống còn 11.576 m². Đến ngày 02/02/2010 UBND huyện E1 mới cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà H. Điều đó chứng tỏ đất bà H sử dụng nằm trong diện tích đất giao cho Phòng VHTT huyện E1 nhưng không có quyết định thu hồi đất đối với bà H.

[3]. Xem xét việc hoán đổi đất giữa bà H ông Y6: Đối với diện tích của bà H theo UBND tỉnh Đắk Lắk, bà H sử dụng theo hiện trạng là 351,5 m² (tiếp giáp

sân vận động) thu hồi đất của ông Y6 222,5 m² để đổi cho bà H sau đó cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà H với diện tích 404 m². Diện tích còn lại 170 m² là đất của sân vận động. Đồng thời lập luận của đại diện UBND tỉnh Đắk Lắk cho rằng bà H đã điền chỉ vào biên bản xác định hiện trạng, tức là đã đồng ý đổi đất, sau đó bà H chuyển nhượng 404 m² đất cho ông Mai Văn T nên không còn đất tại vị trí này. Xét thấy: Việc chuyển đổi quyền sử dụng đất giữa các cá nhân phải thực hiện theo quy định tại Điều 31 Luật đất đai năm 1993, phải thông qua hợp đồng và thực hiện tại UBND xã, trong lúc bà H là người dân tộc, không biết chữ, nhưng UBND huyện E1 và các cơ quan chức năng chuyên môn tự thực hiện việc “hoán đổi đất” giữa các hộ gia đình nhưng không có bất kỳ một thủ tục gì thể hiện ý chí hoặc yêu cầu của họ là không đúng pháp luật. Mặc khác, xem xét Quyết định thu hồi đất của ông Y6 (BL 323, 327) do người bị kiện cung cấp nhận thấy có nhiều mâu thuẫn, hình thức là 01 văn bản thông báo: “Về việc: Thu hồi đất thổ cư của ông Y6” không có số văn bản, không có thời gian, diện tích 180 m² (người bị kiện trình bày là 222,5 m²) về tứ cận không có mặt nào tiếp giáp với đất bà H, địa chỉ thửa đất tại thôn 2, xã E3, huyện E1. Theo tài liệu này thì không có căn cứ kết luận việc thu hồi đất của ông Y6 để hoán đổi đất của bà H.

[4]. Xem xét các Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thu hồi 181,5 m² của Phòng Văn hóa và Thông tin giao cho Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất quản lý. Nhưng sau đó UBND tỉnh Đắk Lắk lại ban hành Quyết định số 3171/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 về việc thu hồi chính thửa đất nói trên của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1 giao cho UBND huyện E1 chuyển đổi mục đích sử dụng đất để bán đấu giá. Như nhận định đã nêu trên, thời điểm UBND tỉnh giao đất cho Phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1 trên đất có nhiều hộ dân đang ở, thậm chí có nhiều hộ đã sinh sống ổn định và đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không có quyết định thu hồi đất, nhưng giao đất cho Phòng VH TT huyện E1 là không đúng quy định tại Điều 21 Luật đất đai năm 1993. Đối với diện tích 181,5 m², thực tế Phòng Văn hóa và Thông tin chưa tiếp nhận, sử dụng, hiện trạng vẫn nằm ngoài diện tích sân vận động, thu hồi đất mục đích để xây dựng sân vận động là công trình công cộng, thì phải thực hiện đúng theo quy định tại Điều 27 Luật Đất đai năm 1993, nhưng nội dung tại các quyết định thu hồi đất nêu trên của UBND tỉnh Đắk Lắk nhằm mục đích bán đấu giá là không đúng quy định tại các Điều 53, 61, 69 Luật đất đai năm 2013.

[5]. Xem xét Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với bà H và giải quyết khiếu nại số 407/QĐ-UB ngày 27/7/2017 của Chủ tịch UBND thị trấn E thấy rằng: Sau khi Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử hủy các quyết định nêu trên của UBND thị trấn E

không kháng cáo, nhưng người bị kiện UBND tỉnh Đắk Lắk kháng cáo đối với toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E1 kháng cáo một phần Bản án sơ thẩm, trong đó yêu cầu giữ nguyên các quyết định của Chủ tịch UBND thị trấn E. Xét thấy, thửa đất số 230 (số cũ 98) tờ bản đồ số 38, thị trấn E do bà H canh hoang sử dụng từ năm 1993, quá trình sử dụng đã làm nhà gỗ, sau khi nhà gỗ hư hỏng bà H xây dựng nhà cấp 4. Nhà nước chưa có quyết định thu hồi, bồi thường gì cho bà H như đã nhận định nêu trên, người bị kiện UBND tỉnh Đắk Lắk, UBND thị trấn E cho rằng bà H đã hoán đổi đất này cho ông Y6 là không có căn cứ, các quyết định giao đất của UBND tỉnh Đắk Lắk cho Phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1, bà H không hề biết. Hơn nữa về hiện trạng Phòng Văn hóa và Thông tin không sử dụng đất, xây dựng tường rào cách biệt. Chủ tịch UBND thị trấn E đã dựa trên Quyết định 3098/QĐ-UB để xử phạt bà H về hành vi lấn chiếm đất là không đúng. Mặt khác, theo nội dung Quyết định 274/QĐ-XPHC xác định lấn chiếm và buộc khôi phục diện tích 61,32 m² không đề cập gì đến diện tích đất 120,18 m² còn lại, trường hợp thi hành án quyết định cũng không thể thi hành được.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy tại Bản án hành chính sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H là có căn cứ, đúng pháp luật. Việc kháng cáo của UBND tỉnh Đắk Lắk và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E1 là không có cơ sở chấp nhận, cần bác kháng cáo, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên là đúng pháp luật.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên người bị kiện UBND tỉnh Đắk Lắk, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E1 phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật Tổ tụng hành chính;

1. Bác kháng cáo của UBND tỉnh Đắk Lắk và kháng cáo của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E1. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 18/2019/HC-ST ngày 18/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Áp dụng: Các Điều 13, 21, 27, 28, 31 Luật đất đai năm 1993; các Điều 53, 61, 62, 69 Luật đất đai năm 2013. Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật giải quyết khiếu nại, tố cáo, Nghị định số: 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ, hướng dẫn thi hành Luật đất đai 2013.

Chấp nhận đơn khởi kiện của bà H.

- Hủy một phần Quyết định số: 674/QĐ-UBND ngày 31/3/2009 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc giao quyền sử dụng đất cho Phòng Văn hóa và Thông tin và thể thao huyện E1 và Quyết định số: 1471/QĐ-UBND ngày 10/6/2009 UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số: 674/QĐ-UBND ngày 31/3/2009 của UBND tỉnh.

- Hủy Quyết định số: 3098/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thu hồi 181,5m² tại thị trấn E, huyện E1 của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện E1 giao diện tích đất nêu trên cho Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1 quản lý theo qui hoạch kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật; Quyết định số: 3176/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk, về việc thu hồi 181,5m² tại thị trấn E, huyện E1 của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất huyện E1 quản lý; giao cho UBND huyện E1 và cho phép UBND huyện E1 chuyển mục đích sử dụng 181,5m² nêu trên từ đất cơ sở thể dục, thể thao sang đất ở tại đô thị để tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất; Quyết định số: 274/QĐ- XPHC ngày 19/5/2017 của Chủ tịch UBND thị trấn E về việc xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai và Quyết định số: 407/QĐ-UB ngày 27/7/2017 của Chủ tịch UBND thị trấn E về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà H, thường trú tại Buôn B, thị trấn E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Áp dụng Điều 34 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, UBND tỉnh Đắk Lắk và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E1 mỗi cơ quan phải chịu 300.000 đồng, đã nộp đủ tại biên lai số 0002546 ngày 03/9/2019 và biên lai số 0002540 ngày 26/8/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Công Thi